

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2025/DS-ST
Ngày 17 - 6 - 2025
Về “T/c Hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Kim Thương.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thảo Nguyên;
Ông Trần Văn Tuyền.
- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nhật Ánh- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:
Ông Lê Xuân An- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 82/2024/TLST- KDTM ngày 11 tháng 12 năm 2024 về tranh chấp “ Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2025/QĐXXST- DS ngày 14 tháng 5 năm 2025; giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng, địa chỉ: 89 Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền: ông Bùi Như Linh, chức vụ: chuyên viên xử lý nợ, (*Văn bản ủy quyền số 18/2024/UQN-LCC ngày 18/11/2024*); có mặt.

Người kế thừa một phần quyền, nghĩa vụ tố tụng của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng: Công ty cổ phần MBN Jupiter, trụ sở tại: Tầng 15, Tòa nhà Central Point, số 219 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Duy Dũng, chuyên viên xử lý nợ (*Văn bản ủy quyền số 25409/2025/UQ-XLN-JUPITER*); có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Thành L và bà Nguyễn Thị H, địa chỉ trước lúc xuất cảnh: Khu phố A, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 21 tháng 11 năm 2024, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (sau đây gọi tắt Ngân hàng) trình bày: Ông Nguyễn Thành L và bà Nguyễn Thị H ký kết với Ngân hàng 02 Hợp đồng cho vay, cụ thể:

- Hợp đồng số LN2204205616818 ngày 26/4/2022, vay số tiền 2.250.000.000đồng, thời hạn cho vay 300 tháng tính từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân vốn; mục đích sử dụng vốn vay bù đắp tiền mua bất động sản; phương thức cho vay từng lần; trả nợ gốc và lãi theo định kỳ 01 tháng/lần vào ngày 15; Lãi suất vay trong hạn 10,3%/ năm; lãi suất cho vay quá hạn 150% lãi suất trong hạn; lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; ngày 27/4/2022 giải ngân khoản vay. Quá trình thực hiện hợp đồng Ông L, bà H trả được gốc 101.595.000 đồng. Ngày 15/6/2024, vi phạm nghĩa vụ trả nợ, ngày 16/6/2024 chuyển sang nợ quá hạn, tính đến ngày 17/6/2025 nợ gốc còn 2.148.405.000 đồng, lãi trong hạn 64.641.039 đồng, lãi quá hạn 354.934.998 đồng.

- Hợp đồng số LN2309060181739 ngày 08/9/2023, vay số tiền 774.000.000đồng, thời hạn cho vay 120 tháng tính từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân vốn; mục đích sử dụng vốn vay mua sắm đồ dùng gia đình; phương thức cho vay từng lần; trả nợ gốc và lãi theo định kỳ 01 tháng/lần vào ngày 10; Lãi suất vay trong hạn 12%/ năm; lãi suất cho vay quá hạn 150% lãi suất trong hạn; lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Ngày 08/9/2023 giải ngân khoản vay. Quá trình thực hiện hợp đồng Ông L, bà H trả được gốc 58.050.000 đồng. Ngày 10/7/2024, vi phạm nghĩa vụ trả nợ, ngày 11/7/2024 chuyển sang nợ quá hạn, tính đến ngày 17/6/2025 nợ gốc còn 715.950.000 đồng, lãi trong hạn 6.966.505 đồng, lãi quá hạn 109.999.343 đồng.

Biện pháp bảo đảm tiền vay: Ông Nguyễn Thành L và bà Nguyễn Thị H thế chấp quyền sử dụng đất thửa số 81, tờ bản đồ 46, tại khu phố 1, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX926390 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Trị cấp ngày 16/4/2021, chỉnh lý ngày 14/4/2022 mang tên Ông Nguyễn Thành L, bà Nguyễn Thị H theo Hợp đồng thế chấp số 3004 ngày 26/4/2022 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng số 3020/PLHĐ (sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp số 3004 ngày 26/4/2022)

ngày 08/9/2023, bên thế chấp đồng ý dùng toàn bộ tài sản của mình thực hiện toàn bộ nghĩa vụ được hiểu bao gồm nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi, các khoản phí, tiền phạt, tiền bồi thường thiệt hại... tài sản thế chấp bảo đảm cho việc thực hiện tất cả các nghĩa vụ của bên được bảo đảm đối với bên Ngân hàng phát sinh từ tất cả các Văn kiện tín dụng đó.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, ngày 27/12/2024 Ngân hàng bán nợ cho Công ty cổ phần MBN Jupiter theo Hợp đồng mua bán nợ số 17/2024/VPB-JUPITER và Phụ lục 01 Hợp đồng mua bán nợ số 17/2024/VPB- JUPITER, theo đó Ngân hàng bán cho Công ty cổ phần MBN Jupiter 90% nợ gốc và nợ lãi của 02 hợp đồng tín dụng.

Ngân hàng và Công ty cổ phần MBN Jupiter yêu cầu: Buộc Ông Nguyễn Thành L và bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả số tiền của 02 hợp đồng là **3.400.896.884** đồng (*tạm tính đến ngày 17/6/2025*); trong đó tiền gốc 2.864.355.000 đồng; Lãi trong hạn: 71.607.544 đồng; Lãi quá hạn 404.934.340 đồng và rút yêu cầu lãi phạt 7.106.754 đồng, theo đó, Ngân hàng 10% là 340.089.688 đồng và Công ty Jupiter 90% là 3.060.807.195 đồng.

Tiếp tục trả lãi theo thỏa thuận trong 02 hợp đồng vay từ ngày 18/6/2025 cho đến khi trả hết nợ.

Trường hợp không trả hoặc trả không đủ thì xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất thửa số 81, tờ bản đồ 46, tại khu phố 1, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX926390 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Trị cấp ngày 16/4/2021, chỉnh lý ngày 14/4/2022 mang tên Ông Nguyễn Thành L, bà Nguyễn Thị H theo Hợp đồng thế chấp số 3004 ngày 26/4/2022 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng số 3020/PLHĐ (*sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp số 3004 ngày 26/4/2022*) ngày 08/9/2023 theo tỷ lệ Ngân hàng 10% và Công ty Jupiter 90%.

Tại Công văn số 1896/PA08(Đ1) ngày 02/12/2024, Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Quảng Trị trả lời yêu cầu xác minh Ông Nguyễn Thành L, bà Nguyễn Thị H đã xuất cảnh vào ngày 30/01/2024, chưa có thông tin nhập cảnh.

Tòa án đã niêm yết công khai Văn bản tố tụng nhưng bị đơn Ông Nguyễn Thành L, bà Nguyễn Thị H không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu của Ngân hàng.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Về tố tụng: Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Thẩm phán đã thực hiện đảm bảo trình tự về thủ tục tố tụng theo quy định; tại phiên toà Hội đồng xét xử,

thư ký thực hiện đúng trình tự; người tham gia tố tụng nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn, Ông Nguyễn Thành L, bà Nguyễn Thị H chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ được quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 37, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 244 của BLTTDS năm 2015; Điều 463, khoản 1 Điều 466, Điều 468 BLDS năm 2015; khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 8 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; khoản 1 Điều 26, điểm a khoản 2 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, tuyên xử:

+ Chấp nhận một phần câu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc các bị đơn phải trả nợ cho Ngân hàng VPBank và Công ty Jupiter tính đến ngày 17/6/2025 số tiền 3.401.499.331 đồng, trong đó nợ gốc 2.864.355.000 đồng, lãi trong hạn: 71.607.544 đồng; lãi quá hạn: 464.934.340 đồng, theo tỷ lệ: Công ty Jupiter 90% khoản nợ, Ngân hàng VPBank: 10% khoản nợ. Không chấp nhận việc xử lý các tài sản khác của bị đơn để thu hồi nợ.

Trường hợp Ông L, bà H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng VPBank và Công ty Jupiter có quyền cầu cơ quan Thi hành án dân sự phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Ông L, bà H còn phải tiếp tục chịu lãi suất quá hạn đối với khoản nợ gốc cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng.

+ Đình chỉ đối với phần yêu cầu đã rút của Ngân hàng VPBank.

+ Ông L, bà H phải chịu án phí DSST có giá ngạch đối với khoản nợ chưa trả nêu trên là 100.029.986 đồng.

Ngân hàng VPBank phải chịu 300.000 đồng án phí DSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngân hàng và Công ty cổ phần MBN Jupiter khởi kiện yêu cầu Ông Nguyễn Thành L, bà Nguyễn Thị H trả khoản nợ vay theo Hợp đồng tín dụng, mục đích vay sử dụng cho gia đình, bị đơn hiện đang sinh sống ở nước ngoài, căn cứ quy định khoản 3 Điều 26, khoản 3 Điều 35 và điểm c khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự xác định tranh chấp “*Hợp đồng tín dụng*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

[1.2] Vắng mặt của đương sự: Bị đơn Ông Nguyễn Thành L, bà Nguyễn Thị H được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, căn

cứ khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt họ.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu số tiền gốc:

+ Hợp đồng số LN2204205616818 ngày 26/4/2022, vay số tiền 2.250.000.000đồng, thời hạn cho vay 300 tháng tính từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân vốn. Ngày 27/4/2022, Ông L, bà H được giải ngân và đã nhận đủ số tiền vay. Quá trình thực hiện hợp đồng, Ông L, bà H trả được gốc 101.595.000 đồng. Ngày 15/6/2024, vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nợ gốc còn lại 2.148.405.000 đồng, do đó nguyên đơn yêu cầu khoản tiền này là có căn cứ.

Như vậy, khoản nợ gốc của hai hợp đồng Ông L, bà H còn phải trả là 2.864.355.000 đồng.

[2.2] Về tiền lãi:

*** Hợp đồng số LN2204205616818 ngày 26/4/2022:**

Lãi suất trong hạn 10,3%/năm cố định trong 12 tháng đầu, sau đó chỉnh định kỳ 03 tháng/1 lần theo lãi suất cơ sở VNĐ áp dụng đối với khoản vay có tài sản bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân kỳ hạn 120 tháng cộng (+) biên độ 2.5%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn được áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Căn cứ Bảng tính lãi do Ngân hàng cung cấp, lãi trong hạn tính đến ngày 17/6/2025 là 64.641.039 đồng, lãi quá hạn 354.934.998 đồng. Tổng tiền lãi 419.576.037 đồng. Lãi suất cho vay được thỏa thuận giữa Ngân hàng với Ông L, bà H phù hợp với quy định của Bộ luật dân sự và Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng, do đó lãi suất mà Ngân hàng yêu cầu được chấp nhận.

* Hợp đồng số LN2309060181739 ngày 08/9/2023: Lãi suất trong hạn 12%/năm cố định trong 12 tháng đầu, sau đó chỉnh định kỳ 03 tháng/1 lần theo lãi suất cơ sở VNĐ áp dụng đối với khoản vay có tài sản bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân kỳ hạn 120 tháng cộng (+) biên độ 2.5%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn được áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Căn cứ Bảng tính lãi do Ngân hàng cung cấp, lãi trong hạn tính đến ngày 17/6/2025 là 6.966.505 đồng, lãi quá hạn 109.999.343 đồng. Tổng tiền lãi 116.965.848 đồng. Lãi suất cho vay được thỏa thuận giữa Ngân hàng với Ông L, bà H phù hợp với quy định của Bộ luật dân sự và Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng, do đó lãi suất mà Ngân hàng yêu cầu được chấp nhận.

Như vậy, lãi suất của hai hợp đồng Ông L, bà H còn phải trả là 536.541.885 đồng.

* Tại phiên tòa, nguyên đơn rút phần lãi phạt 7.160.000 đồng hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử đình chỉ phần rút yêu cầu này.

[2.3] Tổng số tiền gốc và lãi Ông L bà H phải trả là 3.400.896.884 đồng, theo tỷ lệ trả cho Ngân hàng 10% là 340.089.688 đồng, trả cho Công ty Jupiter 90% là 3.060.807.195 đồng.

[2.4] Xét yêu cầu của Ngân hàng và Công ty Jupiter xử lý tài sản thế chấp trong trường hợp Ông Nguyễn Thành L và bà Nguyễn Thị H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì thấy: Hợp đồng thế chấp số 3004 ngày 26/4/2022 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng số 3020/PLHĐ (*sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp số 3004 ngày 26/4/2022*) ngày 08/9/2023 giữa Ngân hàng với Ông Nguyễn Thành L và bà Nguyễn Thị H được ký kết gồm: bên thế chấp là Nguyễn Thành Long và bà Nguyễn Thị H với bên nhận thế chấp là Ngân hàng, bên thế chấp đồng ý bằng toàn bộ tài sản thế chấp của mình là quyền sử dụng đất thửa số 81, tờ bản đồ 46, tại khu phố 1, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX926390 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Trị cấp ngày 16/4/2021, chỉnh lý ngày 14/4/2022 mang tên Ông Nguyễn Thành L, bà Nguyễn Thị H bảo đảm thực hiện toàn bộ nghĩa vụ được hiểu bao gồm nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi, các khoản phí, tiền phạt, tiền bồi thường thiệt hại... tài sản thế chấp bảo đảm cho việc thực hiện tất cả các nghĩa vụ của bên được bảo đảm đối với bên Ngân hàng phát sinh từ tất cả các Văn kiện tín dụng đó. Hợp đồng thế chấp đã được Phòng Công chứng số 1 tỉnh Quảng Trị chứng nhận và đã đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định. Xét Hợp đồng thế chấp thể hiện ý chí của Ông Nguyễn Thành L, bà Nguyễn Thị H hoàn toàn tự nguyện, hình thức và nội dung của hợp đồng đúng quy định của pháp luật. Do đó, Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp khi bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ là có căn cứ, phù hợp quy định tại Điều 317 và khoản 7 Điều 323 Bộ luật dân sự. Tài sản thế chấp được xử lý theo tỷ lệ Ngân hàng 10% và Công ty Jupiter 90%.

[3] Từ phân tích đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử chấp thuận quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị, chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[4] Về chi phí thẩm định: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu chi phí thẩm định tại chỗ số tiền 3.720.000 đồng, số tiền này nguyên đơn đã nộp, bị đơn có nghĩa vụ hoàn trả.

[5] Về án phí: Ông Nguyễn Thành L, bà Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền 3.400.896.884 đồng là 100.018.000 đồng (72.000.000 đồng + 2% của 1.400.896.884 đồng); Ngân hàng không phải chịu án phí phần rút yêu cầu khoản lãi phạt quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết

số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 3 Điều 35 và điểm c khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 227, Điều 228; Điều 147 và khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 317 và khoản 7 Điều 323 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng và Công ty cổ phần MBN Jupiter.

1.1. Buộc Ông Nguyễn Thành L, bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền **340.089.688** (Ba trăm bốn mươi triệu, không trăm tám mươi chín ngàn, sáu trăm tám mươi tám đồng), trong đó tiền gốc 286.435.500 đồng và lãi 53.654.188 đồng và trả cho Công ty cổ phần MBN Jupiter số tiền **3.060.807.195** (Ba tỷ không trăm sáu mươi triệu, tám trăm lẻ bảy ngàn, một trăm chín lăm đồng), trong đó tiền gốc 2.577.919.500 đồng và lãi 482.887.695 đồng.

Kể từ ngày 18/6/2025, Ông Nguyễn Thành L, bà Nguyễn Thị H phải tiếp tục trả lãi đối với khoản nợ gốc theo lãi suất đã thỏa thuận tại hợp đồng cho đến khi trả hết nợ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bên được thi hành án dân sự, bên phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

1.2. Về xử lý tài sản: Trường hợp Ông Nguyễn Thành L, bà Nguyễn Thị H không trả hoặc trả không đầy đủ số nợ nêu trên thì Ngân hàng và Công ty cổ phần MBN Jupiter có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ vay là quyền sử dụng đất thửa số 81, tờ bản đồ 46, tại khu phố 1, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX926390 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Trị cấp ngày 16/4/2021, chính lý ngày

14/4/2022 mang tên Ông Nguyễn Thành L, bà Nguyễn Thị H theo tỷ lệ Ngân hàng 10% giá trị tài sản và Công ty cổ phần MBN Jupiter 90% giá trị tài sản.

1.3. Đình chỉ yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng và Công ty cổ phần MBN Jupiter buộc Ông Nguyễn Thành L, bà Nguyễn Thị H trả khoản lãi phạt 7.160.000 đồng.

2. Về chi phí thẩm định tại chỗ: Buộc Ông Nguyễn Thành L, bà Nguyễn Thị H phải hoàn trả cho Ngân hàng và Công ty cổ phần MBN Jupiter số tiền 3.720.000 đồng.

3. Về án phí:

+ Buộc Ông Nguyễn Thành L, bà Nguyễn Thị H phải chịu **100.018.000** (một trăm triệu, không trăm mười tám nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền đã nộp 47.300.000 đồng (bốn mươi bảy triệu ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng số 0000209 ngày 09/12/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị.

Ngân hàng và Công ty cổ phần MBN Jupiter có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được giao hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Cục THADS tỉnh Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Tổ HCTP; Phòng KTNV;
- Lưu: Hồ sơ vụ án

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đoàn Thị Kim Thương

